

TÁC ĐỘNG CỦA MỘT SỐ YẾU TỐ QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Trương Quang Ngân^{1,*}, Ngô Văn Chung¹, Nguyễn Thị Thùy Dung¹

TÓM TẮT

Nghiên cứu nhằm xác định tác động của một số yếu tố quản lý sử dụng đất (QLSDĐ) đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp điều tra, so sánh và phân tích số liệu thứ cấp, phương pháp phỏng vấn 28 cán bộ quản lý và 224 chủ các trang trại trên địa bàn điều tra. Nghiên cứu sử dụng thang đo 5 mức của Likert để đánh giá quá trình hình thành và phát triển sản xuất trang trại, sử dụng T-test để kiểm tra sự khác biệt trong một số chỉ tiêu giữa các đối tượng điều tra, sử dụng hệ số tương quan r (xếp hạng Spearman Ranking) để xác định mức tác động. Quá trình hình thành, phát triển sản xuất trang trại với 5 tiêu chí lựa chọn được chủ các trang trại và cán bộ quản lý đánh giá ở mức độ cao, không có sự khác biệt giữa hai đối tượng. Các yếu tố QLSDĐ như: Hạn mức diện tích giao đất; thời hạn giao đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất có tác động ở mức độ cao đến số lượng, quy mô trang trại; cơ giới hóa sản xuất trang trại; loại hình/kiểu sử dụng đất trong trang trại và quyền thế chấp vay vốn đầu tư sản xuất trong trang trại.

Từ khóa: Trang trại, tác động, quản lý sử dụng đất.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An có diện tích tự nhiên là 29.196,85 ha, là địa phương được đánh giá có nhiều tiềm năng, lợi thế về kinh tế trang trại. Tuy nhiên, việc phát triển trang trại hiện nay ở huyện còn gặp một số khó khăn, bất cập về chính sách đất đai như: phát triển đủ quy mô diện tích đất để thành lập trang trại; vấn đề thế chấp vay vốn ngân hàng trong điều kiện đất trang trại chủ yếu là đất thuê, đất đấu thầu, đất công ích; vấn đề vị trí các trang trại ảnh hưởng đến sinh kế, đời sống, môi trường sống của người dân; vấn đề quy hoạch, vấn đề cơ chế chính sách để dồn điền, đổi đất để thành lập trang trại; vấn đề thời hạn sử dụng đất đảm bảo sử dụng ổn định, lâu dài an tâm đầu tư phát triển sản xuất...[1].

Trong quá trình thực hiện các chính sách, quy định về quản lý sử dụng đất (QLSDĐ) bao gồm các nội dung: Hạn mức giao đất; thời hạn giao đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất... đã có những ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển sản xuất trang trại.

Chính vì vậy, nghiên cứu một số yếu tố QLSDĐ đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại trên địa bàn huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nhằm chỉ ra những tác động của một số nội dung QLSDĐ đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại là rất cần thiết để có cơ sở đề xuất một số chính sách đất đai.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thu thập số liệu thứ cấp

Số liệu về quá trình hình thành và phát triển sản xuất trang trại, tình hình sử dụng đất nông

¹ Trường Đại học Kinh tế Nghệ An
* Email: ngannhadat@gmail.com

ng nghiệp (SDĐNN) trong các trang trại tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An được thu thập tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Nam Đàn, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Nam Đàn.

2.2. Thu thập số liệu sơ cấp

Căn cứ vào thực tế tại địa bàn huyện Nam Đàn và yêu cầu mục tiêu nghiên cứu tiến hành điều tra thông tin từ 2 nhóm: nhóm 1 là toàn thể 224 chủ các trang trại trên địa bàn huyện, nhóm 2 là cán bộ làm công tác quản lý đất đai xã (28 phiếu điều tra). Phương pháp điều tra bằng phiếu, phương pháp chọn mẫu khảo sát là phương pháp chọn tổng thể chủ các trang trại và cán bộ địa chính cấp xã.

2.3. Xử lý số liệu và đánh giá tác động

2.3.1. Xác định các tiêu chí nghiên cứu

Nghiên cứu đã tiến hành điều tra trực tiếp phiếu đối với các cán bộ quản lý cấp huyện, xã để lấy ý kiến đánh giá của họ đối với các tiêu chí QLSDĐ có ảnh hưởng đến quá trình hình thành, phát triển sản xuất trang trại và các tiêu chí đánh giá tại huyện Nam Đàn. Kết quả xử lý cho thấy có 4/10 tiêu chí QLSDĐ được đánh giá là có ảnh hưởng cao đến quá trình hình thành, phát triển sản xuất trang trại (giá trị trung bình chung > 4,20), đó là: Hạn mức giao đất; thời hạn giao đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất. Có 5/9 tiêu chí được đánh giá có vai trò rất quan trọng để đánh giá sự hình thành, phát triển sản xuất trang trại của huyện Nam Đàn (giá trị trung bình chung > 4,20), đó là: Số lượng trang trại; quy mô trang trại; loại hình sử dụng đất/kiểu sử dụng đất trang trại; quyền thế chấp để đầu tư sản xuất trang trại; cơ giới hóa sản xuất trong trang trại.

2.3.2. Xử lý số liệu và đánh giá tác động

Nghiên cứu lựa chọn các tiêu chí trên để xây dựng nội dung đánh giá của chủ trang trại, cán bộ quản lý về các tiêu chí QLSDĐ, quá trình hình thành và phát triển sản xuất trang trại thông qua

việc trả lời các câu hỏi liên quan đến từng tiêu chí theo 5 mức độ của thang đo Likert [2]: rất tốt/rất cao (5); tốt/cao (4); trung bình (3); kém/thấp (2); rất kém/rất thấp (1). Số liệu điều tra được mã hóa và nhập vào phần mềm Excel, sau đó chuyển sang phần mềm SPSS để soát lỗi và xử lý thống kê.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả như trung bình trọng số, tần suất xuất hiện, độ lệch chuẩn... Chỉ số đánh giá chung mức độ của một nội dung điều tra nghiên cứu là số bình quân trọng số của các tiêu chí (biến) quan sát. Căn cứ vào bình quân trọng số (weighted mean) của các nội dung và bậc thang đo để xác định phân cấp mức độ đánh giá của từng nội dung điều tra: rất cao: $\geq 4,20$; cao: từ 3,40 - 4,19; trung bình: từ 2,60 - 3,39; thấp: từ 1,80 đến < 2,59; rất thấp < 1,8. Sử dụng phương pháp so sánh, phân tích hệ thống để đánh giá các yếu tố hình thành và phát triển sản xuất trang trại từ điều tra thứ cấp.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp kiểm định Independent Sample T-test kết hợp với kiểm định phương sai Levene Test nhằm kiểm định giá trị trung bình giữa hai nhóm đối tượng cụ thể về các biến quan sát trong thang đo/bảng câu hỏi. Kiểm định sự sai khác về các chỉ tiêu trung bình giữa 2 đối tượng bằng T-test ở mức ý nghĩa 0,05.

Nghiên cứu sử dụng hệ số tương quan Pearson (r) để đo lường mối quan hệ tương quan giữa các biến quan sát với nhau để xác định tác động của một số yếu tố QLSDĐ đến một số yếu tố hình thành, phát triển sản xuất trang trại. Hệ số tương quan Pearson (r) có ý nghĩa về mặt thống kê khi mức ý nghĩa quan sát (sig.) nhỏ hơn mức ý nghĩa do nghiên cứu đặt ra là 5%, tương ứng 0,05.

Phương pháp đánh giá tác động của một số yếu tố QLSDĐ đến sự hình thành và phát triển sản xuất trang trại được đánh giá bằng Spearman Rank Correlation Coefficient trong SPSS với mức ý nghĩa 0,05 (độ tin cậy nghiên cứu 95%). Mức tác động được đánh giá thông qua mức độ quan hệ: tác động thấp khi $r_s < 0,25$; tác động trung bình

khi r_s từ 0,25 - 0,49; tác động cao khi r_s từ 0,5 - 0,75; tác động rất cao khi $r_s > 0,75$ [3].

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Đánh giá tình hình thực hiện một số nội dung QLSDĐ trên địa bàn huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

3.1.1. Khái quát chung về công tác QLSDĐ

Công tác giao đất cho các hộ nông dân trên địa bàn huyện Nam Đàn đã hoàn thành theo đúng quy định. Việc lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức, cơ quan đoàn thể được thực hiện thường xuyên, huyện Nam Đàn đã chỉ đạo các xã lập hồ sơ, thủ tục trình các ban ngành cấp tỉnh và UBND tỉnh Nghệ An để cấp đất, giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức. Tuy nhiên, trên địa bàn huyện Nam Đàn việc thực hiện chính sách giao đất còn có một số bất cập về hạn mức giao đất tại các trang

trại hoặc thực hiện chuyển đổi tập trung ruộng đất để phát triển các trang trại gặp nhiều khó khăn về thủ tục pháp lý.

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSDĐ) trên địa bàn huyện Nam Đàn tính đến 31/12/2021 đã cấp 92% cho hộ gia đình cá nhân, 97% cho các tổ chức, doanh nghiệp; 66,96% diện tích đất của các trang trại được cấp giấy CNQSDĐ, công tác cấp giấy CNQSDĐ thực hiện theo đúng quy định pháp luật, được người dân và các tổ chức đánh giá cao.

3.1.2. Đánh giá của chủ các trang trại và cán bộ quản lý về một số nội dung QLSDĐ

Kết quả đánh giá về một số yếu tố QLSDĐ của chủ các trang trại và cán bộ quản lý tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Đánh giá một số yếu tố QLSDĐ của chủ các trang trại và cán bộ quản lý

Đối tượng đánh giá	Mức độ đánh giá			
	Hạn mức diện tích giao đất	Thời hạn giao đất	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Thuê, thuê lại quyền sử dụng đất
Chủ các trang trại	4,13	3,97	4,13	4,14
Cán bộ quản lý	4,05	3,50	3,97	3,93
Sự khác nhau 2 đối tượng				
P - value	0,501	0,005	0,131	0,068
Đối tượng 1 - đối tượng 2	0,09	0,47	0,16	0,20

Ghi chú: Mức đánh giá rất cao: $\geq 4,20$; cao: từ 3,40 - 4,19; trung bình: từ 2,60 - 3,39; thấp: từ 1,80 - <2,59; rất thấp <1,8; p-value: <0,05 có sự sai khác có ý nghĩa thống kê giữa các đối tượng nghiên cứu. Đối tượng 1: Chủ các trang trại; đối tượng 2: Cán bộ quản lý.

Bảng 1 cho thấy: Các tiêu chí về hạn mức diện tích giao đất; thời hạn giao đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất đều được cán bộ quản lý đánh giá ở mức cao, dao động trung bình từ 3,50 (thời hạn giao đất) đến 4,05 (hạn mức diện tích giao đất), đồng thời cũng được chủ các trang trại đánh giá ở mức cao đạt từ 3,97 (thời hạn giao đất) đến 4,14 (thuê, thuê lại quyền sử dụng đất). Điều đó cho thấy, các yếu tố QLSDĐ đã và đang có tác động hiệu quả đến quá trình hình thành, xây dựng phát triển sản xuất

các trang trại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chủ các trang trại bước đầu được tiếp cận các chính sách đất đai hiệu quả tốt để phát triển kinh tế trang trại, nâng cao thu nhập. Tuy nhiên, mức độ đánh giá của chủ các trang trại ở các tiêu chí cao hơn mức độ đánh giá của cán bộ quản lý. Điều này cho thấy, việc thực hiện chính sách pháp luật đất đai còn chưa có sự thống nhất cao giữa người dân (chủ các trang trại) với cán bộ quản lý đại diện cho cơ quan quản lý các cấp. Nhóm cán bộ quản lý đánh giá căn cứ

về mặt lý luận, quy định ban hành chính sách nhằm tạo điều kiện cho chủ các trang trại tập trung đất đai phát triển sản xuất. Trong khi đó, chủ các trang trại đánh giá dựa trên những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp tích cực hoặc không tích cực đến mong đợi của họ trong việc xây dựng và phát triển sản xuất trang trại của họ.

3.2. Đánh giá quá trình hình thành và phát triển sản xuất trang trại tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

3.2.1. Đánh giá thực trạng một số yếu tố hình thành và phát triển sản xuất trang trại

- Phát triển số lượng và quy mô trang trại

Đến năm 2021 huyện Nam Đàn có 28 trang trại đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 02/2020/TTBNN&PTNT [4], bình quân diện tích 2,65 ha/trang trại, 196 trang trại không đủ tiêu chuẩn theo quy định, bình quân diện tích 2,01 ha/trang trại, so với quy mô bình quân cả nước là rất thấp (bình quân 6 ha/trang trại). Thực tế nghiên cứu đã chỉ ra rằng quy mô đất đai nhỏ, giá trị sản xuất của trang trại thấp là nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến các trang trại chưa đủ chuẩn trên địa bàn huyện. Do vậy, cần có các giải pháp kịp thời để giải quyết được tồn tại này.

Bảng 2. Số lượng trang trại trên địa bàn huyện Nam Đàn năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số lượng
	Tổng số trang trại	Trang trại	224
1	Số trang trại không đủ tiêu chuẩn	Trang trại	196
1.1	Trang trại trồng trọt	Trang trại	7
1.2	Trang trại chăn nuôi	Trang trại	20
1.3	Trang trại lâm nghiệp	Trang trại	01
1.4	Trang trại nuôi trồng thủy sản	Trang trại	09
1.5	Trang trại tổng hợp	Trang trại	159
2	Số trang trại đủ điều tiêu chuẩn	Trang trại	28
2.1	Trang trại trồng trọt	Trang trại	02
2.2	Trang trại chăn nuôi	Trang trại	25
2.3	Trang trại tổng hợp	Trang trại	01
3	Tổng diện tích đất của các trang trại	ha	194,79
3.1	Trang trại không đủ tiêu chuẩn	ha	134,68
3.2	Trang trại đủ điều tiêu chuẩn	ha	74,19
4	Diện tích đất trang trại được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	ha	130,43
4.1	Trang trại không đủ điều kiện	ha	80,54
4.2	Trang trại đủ điều kiện	ha	49,89

Nguồn: UBND huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (2022)[5]

- Thực trạng loại, kiểu sử dụng đất trong trang trại

Kết quả điều tra cho thấy, hầu hết các trang trại dành quỹ đất cho mục đích chăn nuôi, trồng

cây ăn quả, các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa. Kết quả điều tra các loại sử dụng đất và kiểu sử dụng đất của các trang trại trên địa bàn huyện được tổng hợp tại bảng 3.

**Bảng 3. Một số loại sử dụng đất và kiểu sử dụng đất chính tại các trang trại
trên địa bàn huyện Nam Đàn năm 2021**

TT	Loại sử dụng đất trang trại	Kiểu sử dụng đất
A	Trang trại theo tiêu chuẩn	
I	Chuyên rau màu	1. Rau xuân - rau hè thu - rau vụ đông
II	Cây ăn quả	2. Chanh
III	Chăn nuôi	3. Chuyên cá
		4. Vịt - cá
IV	Rau màu - hoa cây cảnh	5. Rau - hoa
B	Trang trại không đủ tiêu chuẩn	
I	Lúa - 1 màu	1. Lúa xuân - lúa hè thu - sắn
II	Cây ăn quả	2. Cam - chanh
		3. Ổi - chanh
III	Chăn nuôi	4. Chuyên cá
		5. Vịt - cá
IV	Lúa - màu - chăn nuôi	6. Lúa xuân - lúa hè thu - ngô đông - vịt

Kết quả điều tra cho thấy, hầu hết các trang trại trên địa bàn huyện có các loại hình, kiểu sử dụng đất là tương đồng. Sự thay đổi các loại sử dụng đất, kiểu sử dụng đất mới xuất hiện tại các trang trại đủ tiêu chuẩn như: Kiểu sử dụng đất rau màu - hoa cây cảnh là xuất phát từ nhu cầu sử dụng sản phẩm nông nghiệp hàng hóa trong quá trình đô thị hóa, dân số tăng nhanh, dịch vụ phát triển, đời sống người dân tăng nên yêu cầu tiêu dùng thay đổi đòi hỏi sản phẩm nông nghiệp có chất lượng, chấp nhận giá thành cao. Tuy nhiên, qua nghiên cứu cũng cho thấy, sự biến động này còn tự phát, thiếu quy hoạch định hướng đầy đủ. Do vậy, rất cần có sự nghiên cứu để quy hoạch định hướng sản xuất tại trang trại, tránh tình trạng phát triển tự phát, tăng quy mô quá nhanh, dễ gây ra các rủi ro, thiệt hại cho chủ các trang trại.

- Thực hiện quyền thế chấp quyền sử dụng đất trang trại để vay vốn đầu tư sản xuất

Kết quả điều tra cho thấy, chủ các trang trại thực hiện quyền thế chấp (quyền sử dụng đất trang trại) để vay vốn đầu tư phát triển sản xuất là

rất thấp (có 2/28 chủ trang trại đủ tiêu chuẩn có thể chấp quyền sử dụng đất trang trại để vay vốn ngân hàng; 2/196 trang trại không đủ tiêu chuẩn có thể chấp quyền sử dụng đất trang trại để vay vốn). Nguyên nhân chủ yếu do hồ sơ pháp lý, chưa có giấy CNQSDĐ, chưa có chính sách cụ thể từ các ngân hàng về thế chấp đất nông lâm nghiệp, nên việc thế chấp đất nông lâm nghiệp để vay vốn ngân hàng là không thực hiện được.

- Thực trạng cơ giới hóa sản xuất trong trang trại

Kết quả điều tra cho thấy, việc áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất tại các trang trại có liên quan mật thiết đến quy mô các trang trại, hiện nay hầu hết các trang trại có quy mô lớn sử dụng cơ giới hóa khá hiệu quả, để tập trung sản xuất nông sản theo hướng hàng hóa, chăn nuôi theo dây chuyền có ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa cao. Nhưng đối với các trang trại nhỏ, trang trại chưa đủ tiêu chuẩn thì quá trình sản xuất ứng dụng cơ giới hóa còn hạn chế.

3.2.2. Đánh giá của chủ các trang trại và cán bộ quản lý về một số yếu tố hình thành, phát triển sản xuất trang trại

Kết quả đánh giá của chủ các trang trại và cán bộ quản lý đến một số yếu tố hình thành, phát triển sản xuất trang trại được tổng hợp tại bảng 4.

Bảng 4. Đánh giá của chủ các trang trại và cán bộ quản lý về một số yếu tố hình thành, phát triển sản xuất trang trại

Đối tượng đánh giá	Mức độ đánh giá				
	Số lượng trang trại	Quy mô trang trại	Các loại hình sử dụng đất/kiểu sử dụng đất trang trại	Quyền thế chấp để đầu tư sản xuất trang trại	Cơ giới hóa sản xuất
Chủ các trang trại	3,73	4,07	3,58	4,20	4,07
Cán bộ quản lý	3,61	3,78	3,47	4,37	3,73
Sự khác nhau 2 đối tượng					
P-value	0,452	0,033	0,435	0,021	0,009
Đối tượng 1 – đối tượng 2	0,12	0,29	0,10	-0,18	0,34

Ghi chú: Mức đánh giá rất cao: > 4,20; cao: từ 3,40 - 4,19; trung bình: từ 2,60 - 3,39; thấp: từ 1,80 - <2,59; rất thấp <1,8; p-value: <0,05 có sự sai khác có ý nghĩa thống kê giữa các nhóm đối tượng nghiên cứu. Đối tượng 1: Chủ các trang trại; đối tượng 2: Cán bộ quản lý.

Bảng 4 cho thấy, chủ các trang trại và cán bộ quản lý đều đánh giá về số lượng trang trại, quy mô trang trại, các loại hình/kiểu sử dụng đất trong trang trại, quyền thế chấp quyền sử dụng đất để đầu tư trong trang trại, cơ giới hóa sản xuất trong trang trại ở mức độ cao từ 3,47 (loại hình/kiểu sử dụng đất trong trang trại) đến rất cao 4,37 (quyền thế chấp quyền sử dụng đất để đầu tư sản xuất trang trại). Riêng quyền thế chấp quyền sử dụng đất để đầu tư sản xuất trang trại được chủ các trang trại và cán bộ quản lý đánh giá ở mức độ rất cao (giá trị lần lượt 4,20; 4,37), điều này cho thấy đã đáp ứng được sự mong đợi của họ thực hiện quyền thế chấp tài sản (quyền sử dụng đất) để huy động vốn đầu tư phát triển sản xuất, đây là một trong những yếu tố cần được quan tâm nhiều hơn nữa để khuyến khích người dân là chủ các trang trại phát triển sản xuất. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, rất ít có sự đánh giá khác nhau của chủ các trang trại và cán bộ quản lý, điều này cho thấy trình độ, mức độ tiếp cận từ các góc nhìn của chủ các trang trại và cán bộ quản lý là đầy đủ, đồng nhất về một số yếu tố hình thành, phát triển sản xuất trang trại.

3.3. Tác động của một số yếu tố quản lý sử dụng đất đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại

Bảng 5 cho thấy, các yếu tố QLSDĐ (Hạn mức giao đất; thời hạn giao đất; thực hiện quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất) có tác động ở mức độ cao đến rất cao với phát triển quy mô trang trại và áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất trong các trang trại (hệ số r_s thấp nhất là 0,558, cao nhất 0,764). Chủ các trang trại cho rằng các yếu tố QLSDĐ trong nghiên cứu này đều có vai trò quyết định đến việc phát triển quy mô trang trại, việc thực hiện chính sách pháp luật về hạn mức, thời hạn giao đất, thuê đất, thuê lại đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là các yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến mở rộng quy mô trang trại. Áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất tại các trang trại phụ thuộc rất nhiều vào quy mô trang trại, trong đó các yếu tố QLSDĐ có tác động rất cao.

Đối với cán bộ quản lý cho rằng, cả 4 yếu tố QLSDĐ có tác động đến: Số lượng trang trại; quy mô trang trại; loại hình sử dụng đất/kiểu sử dụng đất trang trại; quyền thế chấp để đầu tư sản xuất phát triển trang trại ở mức cao (Hệ số tương quan r_s cao nhất là 0,764). Tuy nhiên, các yếu tố QLSDĐ

trong nghiên cứu lại tác động mức trung bình đến cơ giới hóa sản xuất trong các trang trại, kết quả tác động này có sự trái ngược với số liệu đánh giá từ các chủ các trang trại. Kết quả này cho thấy, chủ các trang trại nhận thấy được sự ảnh hưởng đồng đều của việc thực hiện các chính sách

QLSDĐ đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại, bên cạnh đó chủ các trang trại cho rằng, tập trung, tích tụ đất đai để xây dựng phát triển trang trại là cần thiết để phát triển kinh tế trang trại tại địa phương.

Bảng 5. Tác động của một số yếu tố QLSDĐ đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại trên địa bàn huyện Nam Đàn

Tiêu chí	Hệ số tương quan r_s				
	Số lượng trang trại	Quy mô trang trại	Các loại hình sử dụng đất/kiểu sử dụng đất trang trại	Quyền thế chấp để đầu tư sản xuất phát triển trang trại	Cơ giới hóa sản xuất
Chủ các trang trại					
Hạn mức diện tích giao đất	0,313**	0,703**	0,429**	0,458**	0,764**
Thời hạn giao đất	0,358**	0,558**	0,345**	0,225**	0,629**
Chuyển nhượng quyền sử dụng đất	0,436**	0,627**	0,399**	0,399**	0,656**
Thuê, thuê lại quyền sử dụng đất	0,278**	0,658**	0,358**	0,317**	0,563**
Cán bộ quản lý					
Hạn mức diện tích giao đất	0,490**	0,741**	0,651**	0,674**	0,255**
Thời hạn giao đất	0,606**	0,534**	0,515**	0,601**	0,516**
Chuyển nhượng quyền sử dụng đất	0,565**	0,637**	0,490**	0,588**	0,420**
Thuê, thuê lại quyền sử dụng đất	0,603**	0,631**	0,508**	0,595**	0,454**

*Ghi chú: ** Mức ý nghĩa 0,01, * Mức ý nghĩa 0,05, chủ các trang trại = 224, cán bộ quản lý = 28. Hệ số $r_s < 0,25$: mức độ tác động thấp; từ 0,25 - 0,49: mức độ tác động trung bình; từ 0,5 - 0,75: mức độ tác động cao; $r_s > 0,75$: mức độ tác động rất cao.*

Như vậy, các nội dung QLSDĐ có tác động đến một số yếu tố hình thành và phát triển sản xuất trang trại trên địa bàn huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Tác động của hạn mức giao đất; thời hạn giao đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất ở mức từ trung bình đến rất cao. Nguyên nhân do đặc thù, mức độ quan tâm và lợi ích mang lại từ các chính sách đất đai của chủ các trang trại, cán bộ quản lý là khác nhau.

4. KẾT LUẬN

Thực hiện một số chính sách về QLSDĐ bao gồm: hạn mức diện tích giao đất; thời hạn giao đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất được chủ các trang trại và cán

bộ quản lý đánh giá ở mức độ cao, có sự khác biệt giữa chủ các trang trại và cán bộ quản lý.

Quá trình hình thành và phát triển sản xuất trang trại trên địa bàn huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An chưa đúng với tiềm năng của địa phương về số lượng, quy mô trang trại. Đánh giá của chủ các trang trại và cán bộ quản lý về: Số lượng trang trại; quy mô trang trại; loại hình/kiểu sử dụng đất trong trang trại; quyền thế chấp để đầu tư sản xuất phát triển trang trại; cơ giới hóa sản xuất trong trang trại ở mức độ cao.

Thực hiện các chính sách đất đai về một số nội dung QLSDĐ có tác động đến hình thành và phát triển sản xuất trang trại trên địa bàn huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An được nghiên cứu ở các mức

khác nhau, cụ thể: Hạn mức giao đất; thời hạn giao đất; thực hiện quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất; thuê, thuê lại quyền sử dụng đất có tác động ở mức độ cao đến rất cao đến: Số lượng trang trại; quy mô trang trại và mức độ cơ giới hóa trong sản xuất trang trại (hệ số r_s thấp nhất là 0,558, cao nhất 0,764), tác động trung bình đến loại hình sử dụng đất/kiểu sử dụng đất trang trại; quyền thế chấp để đầu tư sản xuất phát triển trang trại (hệ số r_s thấp nhất là 0,255, cao nhất 0,490). Đề xuất cần có chính sách đất đai đặc thù để tăng hạn mức và thời hạn giao đất nông nghiệp cho các đối tượng sử dụng đất theo hình thức trang trại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND tỉnh Nghệ An (2021). Báo cáo tình hình hoạt động kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020.

2. Likert R. (1932). A technique for measurement of attitudes. Archives of Psychology.

3. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008). *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*. Tập 2. Nxb Hồng Đức.

4. Bộ Nông nghiệp và PTNT (2020). *Thông tư số 02/2020/TTBNN&PTNT ngày 28/02/2020 quy định tiêu chí kinh tế trang trại*.

5. UBND huyện Nam Đàn (2022). Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

IMPACTS OF SOME FACTORS OF LAND USE MANAGEMENT ON THE FOUNDATION AND DEVELOPMENT OF PRODUCTION FARMS IN NAM DAN DISTRICT, NGHE AN PROVINCE

Truong Quang Ngan^{1*}, Ngo Van Chung, Nguyen Thi Thuy Dung¹

¹ *Nghe An University of Economics*

Summary

The study aimed to determine the impact of some factors of land use and land management (LUM) on the formation and development of farm production in Nam Dan district, Nghe An province. The study used the method of investigation, comparison and analysis of secondary data, the method of interviewing 28 officials and 224 farm owners in the survey area. The study used Likert's 5-level scale to evaluate the formation and development processes of farm production, used T-test to test the difference in some indicators between the survey subjects, using the correlation coefficient r (Spearman Ranking) to determine the level of impact. The process of forming and developing production of farms with 5 selection criteria was highly evaluated by farm owners and officials, there was no difference between the two subjects. The factors of land use and land management such as: Limit of land allocation area; time of land allocation; land use right transfer; renting or subleasing land use rights has a high impact on the number and size of farms; mechanization of farm production; type or subtype of land use on the farm and the right to mortgage loans for production investment on the farm.

Keywords: *Farm, impact, land use, land management.*

Người phản biện: PGS.TS. Lê Đình Hải

Ngày nhận bài: 9/01/2023

Ngày thông qua phản biện: 9/02/2023

Ngày duyệt đăng: 15/02/2023